

Ngày 20/05/2019

**Phòng phân tích  
Công ty cổ phần  
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật  
Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM  
Điện thoại: (84-8) 5 413 5479  
Fax: (84-8) 5 413 5472  
Customer Service: (84-8) 5 411 8855  
Call Center: (84-8) 5 413 5488  
E-mail: info@phs.vn/support@phs.vn  
Web: www.phs.vn

Tuần qua, hai chỉ số biến động trái chiều với VN-Index tăng điểm còn HNX-Index giảm nhẹ trong bối cảnh khối ngoại đẩy mạnh bán ròng. Điểm sáng là nhóm dầu khí đồng loạt tăng trên cả hai sàn đi cùng đà tăng của giá dầu thô.

VN-Index tăng điểm tích cực vào 3 phiên đầu tuần đi theo đà hồi phục của chứng khoán toàn cầu. Mặc dù chỉ số vẫn giữ được nhịp tăng 2 phiên cuối tuần nhưng điểm tương đồng ở hai phiên này là VN-Index rung lắc mạnh và thu hẹp đà tăng đáng kể về cuối phiên. Chỉ số chốt tuần tại 976.48 điểm (+2.51%) với thanh khoản gia tăng, KLGD KL trung bình đạt 132.9 triệu CP/phiên (+10.2%), tương đương 2,899 tỷ đồng giá trị (+17.2%).

Thành quả tăng điểm của chỉ số được đóng góp phần lớn từ nhóm bất động sản với các mã đại diện như VIC (+3.7%), VHM (+3.2%), VRE (+1.9%), PDR (+6.9%), KDH (+4.1%), NLG (+3.2%) cùng với các trụ cột ngành thực phẩm đồ uống như VNM (+4.2%), SAB (+3.8%), BHN (+9.8%) và nhóm ngân hàng VCB (+1.8%), CTG (+4.4%), VPB (+2.7%). Đà tăng cũng lan tỏa sang nhóm dầu khí với GAS (+2.2%), PVD (+3.1%), PXS (+4.9%) tăng điểm đi cùng giá dầu thô gia tăng do căng thẳng vùng Vịnh. Trái lại, cổ phiếu ngành dược đi ngược với thị trường với DHG (-2.6%), IMP (-3.4%), PME (-5.5%) giảm điểm.

Khối ngoại gia tăng bán ròng trên sàn HOSE với giá trị 588.7 tỷ đồng (+12.1%). Lực bán tập trung ở các mã VHM (-242.5 tỷ), HPG (-129.2 tỷ), CII (-86.7 tỷ). Trái lại, BVH (+100.3 tỷ), VNM (+65.1 tỷ), PDR (+47.4 tỷ) được mua ròng nhiều nhất.

Diễn biến giao dịch trên sàn Hà Nội có phần trái chiều với sàn HOSE khi HNX-Index có tuần giảm điểm với các phiên tăng giảm đan xen. Chỉ số chốt tuần tại 105.79 điểm (-0.06%) khi thanh khoản tăng nhẹ với 30.2 triệu được khớp lệnh bình quân mỗi phiên (+7.1%), tương đương 382 tỷ đồng giá trị (+20.3%).

Tạo gánh nặng lớn nhất cho thị trường là nhóm ngân hàng NVB (-5.5%), SHB (-1.3%), ACB (-0.3%). Bên cạnh đó, nhóm xây dựng và VLXD như VCG (-2.7%), VGC (-1.5%), BCC (-1.0%) cùng cổ phiếu ngành thép DNY (-21.3%), VGS (-3.2%), MHL (-3.5%) cũng là những nhân tố kéo chỉ số giảm điểm. Điểm sáng ở sàn Hà Nội là cổ phiếu dầu khí PVS (+4.3%), PVB (+5.3%), PVC (+5.8%) giữ được sắc xanh đóng vai trò hỗ trợ chỉ số.

Khối ngoại đẩy mạnh bán ròng trên sàn Hà Nội với giá trị lên đến 318.2 tỷ đồng (+366%). Tâm điểm bán ròng là VGC (-268.6 tỷ), bỏ xa các mã theo sau là PVS (-48.7 tỷ), NDN (-8.2 tỷ). Chiều ngược lại, PVI (+48.5 tỷ), PGT (+12.2 tỷ), DGC (+1.4 tỷ) là những mã được mua vào nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần tăng điểm khá mạnh từ vùng hỗ trợ quanh MA26 của đồ thị tuần. Trên đồ thị tuần, các tín hiệu kỹ thuật đang cho thấy sự tích cực: mẫu hình đảo chiều Bullish Engulfing ở vùng hỗ trợ MA26 kèm khối lượng giao dịch tăng trở lại, MACD về lại gần đường Signal và có dấu hiệu bật tăng trở lại tạo thành mẫu hình Hook. Tất cả những tín hiệu này đều báo hiệu về khả năng xuất hiện một xu hướng tăng mới trên đồ thị tuần. Trên đồ thị ngày, chỉ số đã có những nền tăng điểm mạnh đóng cửa lấp vùng gap 965-972, đồng thời có phiên tăng điểm tạo gap vượt lên lại MA20. Đây là tín hiệu tích cực cho những phiên tăng hiện tại. Trong hai phiên cuối tuần, chỉ số gặp áp lực bán tại vùng kháng cự quanh MA50 và xuất hiện hai nền đỡ, tuy nhiên tín hiệu không quá tiêu cực khi khối lượng giao dịch sụt giảm và duy trì ở mức thấp cho thấy áp lực bán không quá mạnh. Với những tín hiệu này, khả năng một xu hướng tăng mới đang hình thành, thị trường có thể sẽ sớm tăng điểm tốt trở lại vào tuần tới và hướng về kiểm định lại các ngưỡng kháng cự quanh 1.000 và 1.015. Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index diễn biến có phần kém tích cực hơn khi đóng cửa tuần gần như không thay đổi và tạo nên nền Doji ngay vùng MA26 trên đồ thị tuần cho thấy sự cân bằng tại vùng hỗ trợ. Trên đồ thị ngày, chỉ số vẫn chưa vượt được MA20 và đang có hai phiên điều chỉnh với khối lượng tăng dần. Trong trường hợp tiếp tục điều chỉnh, kỳ vọng vùng đáy quanh 105 sẽ làm hỗ trợ tốt. Nhìn chung, thị trường đã có tuần tăng điểm tích cực, các tín hiệu kỹ thuật đang ủng hộ về khả năng xuất hiện một đợt tăng mới và hướng về các vùng kháng cự tiếp theo. Do đó, nhà đầu tư có thể cân nhắc gia tăng tỷ trọng và cơ cấu danh mục vào những phiên điều chỉnh, ưu tiên những mã có kết quả kinh doanh quý 1 tăng trưởng tốt cùng diễn biến giá không sụt giảm quá mạnh trong đợt giảm điểm vừa qua của thị trường.

## Tổng quan thị trường

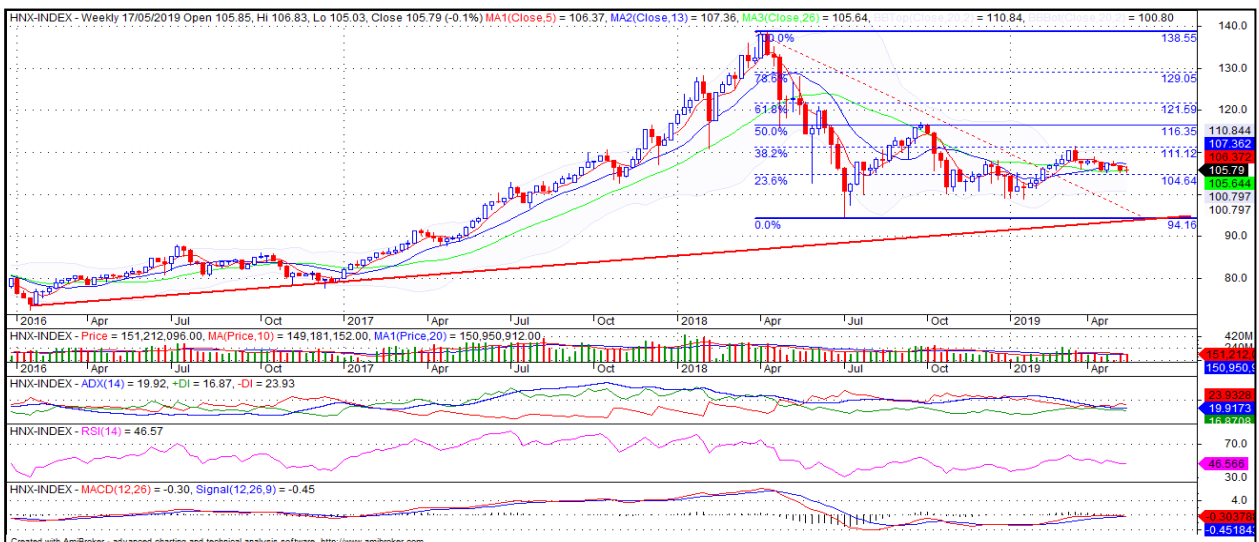
### Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 13/05	Thứ 3 14/05	Thứ 4 15/05	Thứ 5 16/05	Thứ 6 17/05	Tr. bình
<b>HOSE</b>	<b>958.54</b>	<b>965.34</b>	<b>975.64</b>	<b>975.69</b>	<b>976.48</b>	<b>970.34</b>
Thay đổi +/-	5.99	6.80	10.30	0.05	0.79	4.79
Thay đổi %	0.63	0.71	1.07	0.01	0.08	-0.63
Khối lượng (tr.CP)	124.69	135.19	154.16	129.97	120.46	132.89
Giá trị (tỷ đồng)	2,611.5	2,911.5	3,429.9	2,827.2	2,716.4	2,899.3
Đầu tư nước ngoài	-111.3	-184.8	-179.3	-118.5	5.1	-117.7
<b>HNX</b>	<b>105.61</b>	<b>105.70</b>	<b>106.43</b>	<b>106.09</b>	<b>105.79</b>	<b>105.92</b>
Thay đổi +/-	-0.24	0.08	0.74	-0.34	-0.30	-0.01
Thay đổi %	-0.23	0.08	0.70	-0.32	-0.28	-0.01
Khối lượng (tr.CP)	26.36	33.93	30.80	27.16	32.99	30.25
Giá trị (tỷ đồng)	323.8	482.5	383.9	349.8	369.2	381.86
Đầu tư nước ngoài	-298.3	-28.4	-18.8	42.9	-15.6	-63.62

### VN-Index



### HNX-Index



**TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần**
**HOSE**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
SRC	28.0	571.3	21.4%
C47	13.7	279.2	19.0%
ROS	34.8	59,684.0	15.2%
VTB	16.6	6.4	13.5%
POW	15.5	19,834.3	13.1%
OGC	4.7	8,982.5	13.1%
CLW	20.2	1.2	13.1%
SFG	16.9	972.6	13.0%
HVX	3.2	5.0	13.0%
MCG	2.8	4.3	12.5%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
KSH	1.1	4,399.0	-19.2%
HOT	28.6	1.9	-18.4%
HMC	15.8	2,189.8	-15.3%
KMR	3.2	1,140.6	-13.5%
VPK	3.4	70.6	-13.5%
RIC	4.5	0.6	-11.2%
VNL	17.0	0.1	-9.2%
FPT	44.5	8,330.2	-9.1%
NAV	8.3	14.7	-9.0%
ADS	13.9	87.7	-8.9%

**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	34.8	1,913.2	15.2%
HNG	15.5	1,596.4	3.0%
VNM	135.6	682.9	4.2%
VRE	36.0	652.2	1.9%
PVD	20.9	521.5	3.1%
TCB	23.6	497.6	2.0%
HPG	32.3	456.9	-1.8%
VHM	86.7	431.5	3.2%
FPT	44.5	412.6	-9.1%
VJC	117.9	406.3	2.2%

**HNX**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
BBS	10.3	0.6	37.5%
HBS	4.1	259.1	25.5%
PGT	7.4	835.6	25.4%
L35	11.0	148.9	24.5%
QHD	17.6	0.2	19.6%
SDU	8.8	21.4	19.6%
LO5	3.6	1.1	19.1%
MBG	6.0	1,051.7	17.2%
PCT	6.7	1.9	16.9%
C69	8.8	697.5	16.5%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
SRA	14.3	325.9	-21.4%
DNY	3.6	4.3	-21.3%
AME	8.1	1.6	-18.2%
PVV	0.5	600.8	-16.7%
NHP	0.6	622.1	-14.3%
CMI	0.6	104.6	-14.3%
DCS	0.5	3,003.9	-13.3%
CET	3.9	39.7	-13.3%
DIH	18.8	1,541.0	-11.6%
HKB	0.8	287.7	-11.1%

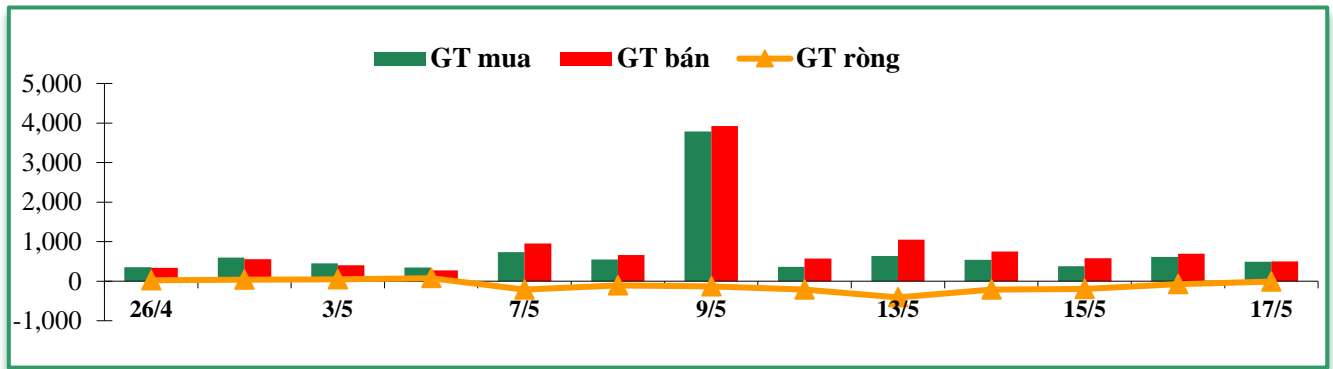
**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	24.4	500.0	4.3%
VGC	20.3	466.9	-1.5%
ACB	29.2	183.4	-0.3%
SHB	7.3	158.8	-1.3%
NDN	14.9	92.1	13.3%
TNG	22.0	89.9	1.9%
PVI	38.0	73.4	2.8%
SHS	12.1	63.9	4.3%
VCG	25.8	50.7	-2.7%
MST	4.6	46.0	7.2%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng
HOSE	62.5	-37%	79.6	-32%	2,562.4	-55%	3,151.2	-50%	-588.7
HNX	5.5	34%	21.3	151%	107.8	75%	425.9	229%	-318.2
Tổng	68.0	-34%	100.9	-19%	2670.2	-54%	3577.1	-44%	-906.9

### Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



### HOSE

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
BVH	78.4	100.3	6.8%
VNM	135.6	65.1	4.2%
PDR	24.7	47.4	6.9%
DHG	115.0	26.3	-2.6%
POW	15.5	23.0	13.1%
VRE	36.0	20.5	1.9%
STG	16.7	19.5	2.5%
CRE	25.9	19.2	0.6%
VIS	25.9	15.6	0.0%
HSG	8.1	14.0	0.1%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VHM	86.7	(242.5)	3.2%
HPG	32.3	(129.2)	-1.8%
CII	23.2	(86.7)	-0.6%
VIC	116.9	(74.1)	3.7%
AAA	17.6	(66.4)	2.0%
HDB	27.0	(63.5)	-0.7%
PVD	20.9	(50.8)	3.1%
VRC	17.3	(40.3)	2.1%
GAS	110.2	(39.8)	2.2%
ST8	16.4	(39.5)	-2.4%

### HNX

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVI	38.0	48.5	2.8%
PGT	7.4	12.2	25.4%
DGC	31.5	1.4	0.1%
BCC	8.7	1.2	-1.0%
MPT	3.0	0.7	-6.4%
AMV	32.5	0.6	2.6%
HHP	17.3	0.5	8.0%
DCS	0.5	0.4	-13.3%
TIG	3.5	0.4	3.2%
DHT	33.7	0.4	2.6%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	20.3	(268.6)	-1.5%
PVS	24.4	(48.7)	4.3%
NDN	14.9	(8.2)	13.3%
IVS	9.4	(7.8)	-1.9%
TNG	22.0	(5.7)	1.9%
NTP	34.0	(2.1)	-0.6%
IDJ	3.7	(1.8)	0.2%
VCS	62.4	(1.3)	2.2%
ART	2.7	(1.3)	4.3%
SRA	14.3	(0.9)	-21.4%

## Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

#### **PGD Phú Mỹ Hưng**

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

#### **Chi nhánh Quận 3**

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,  
157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.  
HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

#### **Chi Nhánh Thanh Xuân**

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn  
Lương, Trung Hòa Nhân Chính,  
Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

#### **Chi nhánh Tân Bình**

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town  
2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận  
Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

#### **Chi Nhánh Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex,  
19 Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, Hà  
Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4560

Fax: (+84-24) 3 933 4820

#### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần  
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải  
Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801